TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 23/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Vũ Minh Long

2- Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Cao Đức Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST- HS ngày 23 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Trần Đình D, sinh năm: 1994; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã D X, huyện K, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Minh và bà Phạm Thị H; có vợ là Hoàng Thị Thanh H (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Bản án số 162/2018/HSST, ngày 18/7/2018, Tòa án nhân dân thị xã T, Bắc Ninh xử 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 03/8/2020, bị Công an huyện K xử phạt hành chính là phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản; Bản án số 42/2021/HSST, ngày 31/3/2021, Tòa án nhân dân huyện K xử 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/3/2022.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 16/11/2022, đến ngày 25/11/2022 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. "Có mặt".

2. Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1989; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã D , huyện K, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Đ và bà Nguyễn Thị V; có vợ Nguyễn Ngọc T và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự, ngày 08/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện K, Hà Nội xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; nhân thân: Bản án số 93/2013/HSST ngày 13/11/2013 Tòa án nhân dân huyện Y, Hưng Yên xử 4 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. (Đã xoá án tích).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. "Có mặt".

Bị hại: Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn D , xã D, huyện K, thành phố Hà Nội. "Vắng mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn Đ (tên gọi khác: Q), sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Linh Quy, xã Kim Sơn, huyện K, thành phố Hà Nội. "Vắng mặt".

2. Anh Lưu Thành Q, sinh năm 1979; nơi cư trú: P503, CT8A, khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện K, thành phố Hà Nội. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong tháng 11/2022, Trần Đình D có 04 lần đột nhập theo lối cửa sau vào cửa hàng điện lạnh B của anh Nguyễn Quang L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Hồi 16 giờ 54 phút ngày 01/11/2022, D mượn xe máy Airblade của Xuân Văn T, sinh năm 1975, trú tại B, D Xá, K, Hà Nội đi đến khu vực bãi tha ma của thôn B, xã D, huyện K. D đi đến cửa sau của cửa hàng điện lạnh B dùng một chiếc cờ lê nhặt được trên đường tháo ốc ở bàn lề cửa sau để mở cửa. D trộm cắp những tài sản gồm: 01 cuộn ống đồng phi 19, 05 máy khoan bê tông, 01 bộ mỏ hàn hơi ôxy, dây điện các loại 20 kg, 21 mô tơ quạt dàn lạnh điều hòa, 05 mô tơ quạt giàn nóng điều hòa, 01 mô tơ máy giặt cửa đứng, 01 Mô

tơ máy giặt cửa ngang, 06 mô tơ máy lọc nước, 02 mô tơ quạt tủ lạnh, 01 máy nén khí màu đỏ nhãn hiệu Pony, 03 máy cắt tường nhãn hiệu Karek+DCA+Trung Quốc. D cho các tài sản trên vào các bao tải chuyển ra phía sau nghĩa trang và dùng xe máy chở ra bán tại của hàng thu mua sắt vụn ở số 81 D , xã P, huyện K, Hà Nội của Lưu Thành Q, sinh năm 1979, trú tại xã Đ, huyện K, Hà Nội bán được khoảng 1.000.000 đồng. Số tiền này D đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 04/11/2022, D mượn điện thoại của bố là Trần Đình M và gọi điện thoại rủ Lê Văn Đ (tên gọi khác là Q, sinh năm 1987, trú tại: Thôn L, xã K, huyện K) đi trộm cắp tài sản, Đ đồng ý. D đi xe máy mượn của Xuân Văn T đón Đào. D chở Đ đến lối vào nghĩa trang thôn H, xã P, Đ ở ngoài đợi. D đột nhập vào cửa sau cửa hàng điện máy B trộm cắp tài sản gồm: 01 máy bơm tăng áp, 01 máy hút chân không nhãn hiệu Valu, ống đồng vụn khoảng 2kg. Sau khi trộm cắp xong, D bán tại cửa hàng thu mua sắt vụn của Lưu Thành Q được khoảng 400.000 đồng. D chở Đ ra ngã tư S, Đ chờ D tại đây. D đi một mình mua ma túy sau đó về đón Đ, cả hai cùng vào nghĩa trang thôn P, xã T cùng sử dụng ma túy.

Lần thứ ba: Chiều ngày 06/11/2022, D đang ở ngoài đường khu vực ao thôn X, xã Y thì gặp Nguyễn Mạnh H (sinh năm 1989, HKTT: Thôn B, xã D Xá, huyện K) đang đi xe máy của H về. D rủ H đi trộm cắp, H đồng ý, H chở D theo hướng D chỉ, đến cổng nghĩa trang thôn H, xã P. D đi vào trong nghĩa trang, H cảnh giới bên ngoài. D đột nhập vào cửa sau cửa hàng điện máy và trộm cắp gồm: 20 bộ giá đỡ cục nóng điều hòa, 01 bộ đồ nghề sửa chữa các loại, 01 máy hàn điện nhãn hiệu Jasic màu đỏ, 01 máy cắt bàn điện Hakari, ống đồng vụn khoảng 4kg. Trộm cắp được số tài sản này, D cho vào 02 bao tải và mang ra ngoài khu vực nghĩa trang. D cùng H mang 02 bao tải tài sản trộm được ra cửa hàng thu mua sắt vụn của Lưu Thành Q bán được khoảng 400.000 đồng. Bán xong, D cùng H đi mua ma túy, trên đường về D cùng H cùng nhau sử dụng số ma túy vừa mua.

Lần thứ tư: Hồi 13 giờ ngày 08/11/2022, D đột nhập vào cửa hàng điện máy B, trộm cắp gồm: 01 giáo xây dựng, 01 chai gas lạnh điều hòa nhãn hiệu R32 màu xanh nước biển 10,6kg của hãng Ấn Độ vẫn còn nguyên chai mới, 01 chai gas lạnh điều hòa nhãn hiệu R22, 01 chai gas lạnh điều hòa nhãn hiệu R410, 01 khoan rút lõi bê tông nhãn hiệu Dongchen, ống đồng vụn khoảng 4kg. Số tài sản này, D cho vào bao tải sau đó mang ra bán tại cửa hàng của Quảng được khoảng 700.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của D gồm: 01 bộ lục lăng và số tiền 115.000 đồng.

Thu giữ của Lưu Thành Q: 21 mô tơ giàn lạnh điều hòa; 01 giáo xây dựng bằng kim loại kích thước (67 x 157) cm; 05 mô tơ quạt giàn nóng điều hòa; 01 mô tơ máy giặt cửa trên; 01 mô tơ máy giặt cửa ngang; 06 mô tơ máy lọc nước; 02 mô tơ quạt tủ lạnh; 0,9 kg (900 gram) dây điện cáp lõi kim loại cỡ (02x06)mm; 03 kg dây điện cáp lõi kim loại cỡ (04x06)mm; 2,5 kg dây điện cáp lõi kim loại cỡ (02x04)mm; 3,5 kg dây điện cáp lõi kim loại cỡ (04x04)mm; 10 kg dây điện cáp lõi kim loại cỡ (1,5x2,5)mm; 13kg ống đồng dùng cho hệ thống lạnh điều hoà. 01 chai gas lạnh điều hoà màu hồng kích thước (30x22)cm, 01 chai gas lạnh điều hòa màu xanh lá kích thước (30x22)cm, 01 bộ mỏ hàn hơi ô xy. Qua điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Quang L, ngày 24/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho người bị hại là anh L. Đối với các tài sản chưa thu hồi được anh L không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Kết luận định giá tài sản số 179 ngày 23/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 Giáo xây dựng kim loại KT(67 x 157) cm, mua đầu năm 2022, đã qua sử dụng, trị giá 70.000 đồng. 10 kg (Mười ki lô gam) ống đồng vụn, đã qua sử dụng, trị giá 1.400.000 đồng. 01 cuộn ống đồng Phi 19 còn mới, chưa qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng. Dây cáp điện các loại, 20kg, đã qua sử dụng, trị giá 800.000 đồng. 20 (Hai mươi) Bộ giá đỡ điều hòa bằng sắt V4 màu xanh ghi, chưa qua sử dụng, trị giá 260.000 đồng. 01 chai Gas lạnh điều hòa Nhãn hiệu R410A màu hồng, loại 10,6kg của hãng Ấn Độ, chưa qua sử dụng, trị giá 1.750.000 đồng. 01 chai Gas lạnh điều hòa nhãn hiệu R22 màu xanh lá cây, loại 13,6kg của hãng Ấn Độ, chưa qua sử dụng, trị giá 1.800.000 đồng. 01 chai Gas lạnh điều hòa nhãn hiệu R32 màu xanh nước biển 10,6 kg của hãng Ấn Độ, chưa qua sử dụng, trị giá 1.750.000 đồng. 21 (Hai mươi mốt) Mô tơ giàn lạnh điều hòa, đã qua sử dụng, trị giá 1.050.000 đồng. 05 (Năm) Mô tơ quạt giàn nóng điều hòa, đã qua sử dụng, trị giá 500.000 đồng. 01 Mô tơ máy giặt cửa đứng đã qua sử dụng, trị giá 200.000 đồng. 06 Mô tơ máy lọc nước, đã qua sử dụng, trị giá 180.000 đồng. 02 Mô tơ quạt tủ lạnh, đã qua sử dụng, trị giá 100.000 đồng. 01 Mô tơ máy giặt cửa ngang, đã qua sử dụng, trị giá 200.000 đồng. 01 Máy hàn điện nhãn hiệu Jasic màu đỏ hồng, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng, trị giá 1.500.000 đồng. 01 Máy cắt bàn điện Nhãn hiệu Hikari màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng, trị giá 1.700.000 đồng. 01 Bộ mỏ hàn hơi ô xy, mua mới năm 2020, cũ đã qua sử dụng, trị giá 1.600.000 đồng. 01 Khoan rút lõi bê tông Nhãn hiệu Dongchen màu xanh ghi, mua đầu năm 2022, đã qua sử dụng, trị giá 1.900.000 đồng. 01 Đồ nghề sửa chữa gồm các dụng cụ kìm, tô vit, mỏ lết...,

mua mới năm 2019, đã qua sử dụng, trị giá 1.400.000 đồng. 01 Máy bơm hút chân không Nhãn hiệu Valu màu xanh ghi, mua mới đầu năm 2022, đã qua sử dụng, trị giá 700.000 đồng. 01 Máy bơm tăng áp màu trắng ghi, mua mới đầu năm 2022, đã qua sử dụng, trị giá 400.000 đồng. 05 (Năm) Khoan đục bê tông Nhãn hiệu FEFA Kikari, mua mới đầu năm 2018, đã qua sử dụng, trị giá 2.500.000 đồng. 03 (Ba) Máy cắt tường Nhãn hiệu Karek+DCA+Trung Quốc màu xanh ghi, mua năm 2018, đã qua sử dụng, trị giá 1.650.000 đồng. 01 Máy nén khí màu đỏ hiệu Pony, mua năm 2019, đã qua sử dụng, trị giá 2.600.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp 28.010.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKS-GL ngày 23/2/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Đình D về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 173, Nguyễn Mạnh H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình D từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 14 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ lục lăng; tịch thu sung công số tiền 115.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Ý kiến của các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại; người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Hồi 16 giờ 54 phút ngày 01/11/2022, tại cửa hàng điện máy B, số 151 D , xã Phú Thị, huyện K, Hà Nội của anh Nguyễn Quang L, bị cáo Trần Đình D có hành vi trộm cắp 01 cuộn ống đồng phi 19, 05 máy khoan bê tông, 01 bộ mỏ hàn hơi ôxy trị, dây điện các loại 20 kg, 21 mô tơ quạt dàn lạnh điều hòa, 05 mô tơ quạt giàn nóng điều hòa, 01 mô tơ máy giặt cửa đứng, 01 Mô tơ máy giặt cửa ngang, 06 mô tơ máy lọc nước, 02 mô tơ quạt tủ lạnh, 01 máy nén khí màu đỏ nhãn hiệu Pony, 01 máy cắt tường nhãn hiệu Karek+DCA+Trung Quốc. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 13.380.000 đồng.

Cùng tại cửa hàng trên, khoảng 15 giờ ngày 04/11/2022, Trần Đình D và Lê Văn Đ có hành vi trộm cắp 01 máy bơm tăng áp, 01 máy hút chân không nhãn hiệu Valu, ống đồng vụn khoảng 2kg. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 1.380.000 đồng. Chiều ngày 06/11/2022, Trần Đình D và Nguyễn Mạnh H có hành vi trộm cắp 20 bộ giá đỡ cục nóng điều hòa, 01 bộ đồ nghề sửa chữa các loại, 01 máy hàn điện nhãn hiệu Jasic màu đỏ, 01 máy cắt bàn điện Hakari, ống đồng vụn khoảng 4kg. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 5.420.000 đồng. Hồi 13 giờ ngày 08/11/2022, Trần Đình D có hành vi trộm cắp 01 giáo xây dựng, 01 chai gas lạnh điều hòa nhãn hiệu R32 màu xanh nước biển 10,6kg của hãng Ấn Độ vẫn còn nguyên chai mới, 01 chai gas lạnh điều hòa nhãn hiệu R22, 01 chai gas lạnh điều hòa nhãn hiệu R410, 01 khoan rút lõi bê tông nhãn hiệu Dongchen, ống đồng vụn khoảng 4kg. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 7.830.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp của Trần Đình D là 28.010.000 đồng. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Đình D phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 (tái phạm nguy hiểm) Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Đình D là người khởi xướng cùng với bị cáo Nguyễn Mạnh H là người thực hành tích cực.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Về nhân thân:

- Bị cáo D có hai tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Trộm cắp tài sản và và một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; Bản án số 42/2021/HSST, ngày 31/3/2021, Tòa án nhân dân huyện K xác định bị cáo tái phạm chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo thực hiện nhiều hành vi phạm tội trộm cắp nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo H có một tiền án đã được xóa, một tiền sự chưa được xóa.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên cần phải cách ly các bị cáo một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời góp phần đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Đối với 01 bộ lục lăng và số tiền 115.000 đồng thu giữ của D, qua điều tra xác định là công cụ thực hiện hành vi phạm tội vẫn còn giá trị sử dụng và tiền do bán tài sản trộm cắp mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với chiếc xe máy H dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, qua điều tra không làm rõ được BKS xe máy, H khai đã bán xe máy trên, không nhớ bán cho ai, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về dân sự:

Anh Nguyễn Quang L và anh Lưu Thành Q không yêu Tòa án giải quyết về dân sự nên Tòa án không phải giải quyết.

[5]. Các vấn đề khác:

- Đối với Lê Văn Đ có hành vi trộm cắp tài sản cùng D vào ngày 04/11/2022, trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.380.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ về hành vi trộm cắp tài sản là đúng pháp luật;

- Đối với anh Lưu Thành Q, qua điều tra xác định Q không biết nguồn gốc số tài sản D mang đến bán là tài sản trộm cắp. Đối với anh Xuân Văn T, qua điều tra xác định T không biết mục đích D mượn xe máy để đi trộm cắp tài sản. Đối với ông Trần Đình M, qua điều tra xác định ông Minh không biết mục đích D mượn điện thoại để liên lạc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Công an huyện K không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đình D, Nguyễn Mạnh H, phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình D 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 bộ lục lăng và số tiền 115.000 đồng. Số vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21/02/2023 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K và biên lai thu tiền số: 0055315 ngày 27/2/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hồng Quang